

Số: 02/HD-VKSTC

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự năm 2023

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 02/12/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2023 (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 01/CT-VKSTC) và Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 27/12/2022 về công tác trọng tâm của Viện kiểm sát nhân dân tối cao năm 2023; với phương châm “*Đoàn kết, trách nhiệm - kỷ cương, liêm chính - bản lĩnh, hiệu quả*”; để thực hiện tốt chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự năm 2023, Vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự (Vụ 7) hướng dẫn công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự năm 2023 với những nội dung cụ thể sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự nêu trong Chỉ thị số 01/CT-VKSTC; Hướng dẫn số 21/HD-VKSTC ngày 14/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác quản lý, giải quyết yêu cầu bồi thường Nhà nước trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân; Hướng dẫn số 34/HD-VKSTC ngày 29/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về kỹ năng phát hiện vi phạm trong giải quyết vụ án hình sự để kháng nghị, kiến nghị.

2. Đảm bảo thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu công tác theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; các chỉ tiêu nghiệp vụ của ngành Kiểm sát nhân dân (*ban hành theo Quyết định 139/QĐ-VKSTC ngày 29/4/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao*). Tập trung đề ra biện pháp khắc phục những chỉ tiêu chưa đạt trong công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự năm 2022.

3. Tiếp tục nâng chất lượng hoạt động tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự. Kiểm sát đầy đủ, chặt chẽ bản án, quyết định của Tòa án để nâng cao số lượng, chất lượng công tác kiến nghị; kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm, nhất là nâng tỷ lệ, chất lượng kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện.

4. Vụ 7 chủ trì, phối hợp với Vụ 9, Vụ 10, Viện kiểm sát nhân dân tối cao tổ chức Hội nghị sơ kết rút kinh nghiệm về công tác kháng nghị trong lĩnh vực hình sự, dân sự, hành chính; sơ kết 05 năm thực hiện Quy chế thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự (*ban hành kèm theo Quyết định số 505/QĐ-VKSTC ngày 18/12/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao*); sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

- Kiểm sát viên được phân công phải nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Quy chế của Ngành, của đơn vị, bảo đảm chất lượng nghiên cứu hồ sơ phục vụ cho hoạt động xét xử tại phiên tòa. Đối với những vụ án phức tạp, lãnh đạo đơn vị phải trực tiếp nghiên cứu hồ sơ để chỉ đạo kịp thời khi cần thiết, lựa chọn Kiểm sát viên có năng lực, kinh nghiệm để phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử.

- Quá trình xét xử, Kiểm sát viên phải tích cực chủ động tham gia xét hỏi để đấu tranh làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo, bảo vệ cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát; ghi chép đầy đủ diễn biến phiên tòa, trong đó có các câu hỏi và câu trả lời của bị cáo về hành vi phạm tội và các tình tiết liên quan đến vụ án để cập nhật, bổ sung vào Luận tội; không để tình trạng đưa ra nhận định chưa đủ căn cứ, thiếu tính thuyết phục, phiến diện, dẫn đến không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Lập phiếu kiểm sát biên bản phiên tòa theo Hướng dẫn số 23/HD-VKSTC ngày 22/4/2021 của VKSND tối cao, nhất là đối với những phiên tòa phức tạp, có nhiều quan điểm khác nhau giữa Viện kiểm sát và Tòa án.

- Phải kiên quyết kháng nghị phúc thẩm hoặc báo cáo Viện kiểm sát cấp trên kháng nghị đối với những vụ án có vi phạm, quá trình giải quyết vụ án thiếu khách quan, toàn diện, ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Hồ sơ kiểm sát xét xử sơ thẩm được lập đầy đủ, đúng quy định của Ngành, phản ánh đầy đủ, rõ ràng các thao tác nghiệp vụ của Kiểm sát viên và công tác quản lý, chỉ đạo của Lãnh đạo Viện.

- Lãnh đạo Viện kiểm sát các cấp phải chú trọng chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự như công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa, số hóa hồ sơ vụ án hình sự.

2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm vụ án hình sự

- Lãnh đạo, Kiểm sát viên phải nắm chắc phạm vi, nội dung kháng cáo của người tham gia tố tụng, kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát; nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, đặc biệt là phần nhận định và quyết định của bản án sơ thẩm liên quan đến nội dung kháng cáo, kháng nghị; chuẩn bị tốt bài phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm, dự kiến nội dung cần tiếp tục tranh tụng làm rõ để cập nhật vào nội dung phát biểu về kháng cáo, kháng nghị và việc giải quyết vụ án.

- Chú ý cập nhật, đánh giá những tình tiết mới phát sinh sau khi xét xử sơ thẩm liên quan đến việc xem xét kháng cáo, kháng nghị để có quan điểm phù hợp, đúng quy định của pháp luật; kiểm tra, xác minh làm rõ những nội dung liên quan đến kháng nghị phúc thẩm (nếu có) trước khi tham gia phiên tòa phúc thẩm.

- Đối với vụ án có kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát cấp dưới, Viện kiểm sát cấp trên có thể trao đổi, làm rõ thêm về những vấn đề nêu trong kháng nghị để bảo vệ nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát hoặc thống nhất về hướng xử lý đối với kháng nghị phúc thẩm và việc giải quyết vụ án, bảo đảm tính thuyết phục, có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

- Viện kiểm sát cấp phúc thẩm cần lựa chọn Kiểm sát viên có năng lực, kinh nghiệm trực tiếp thụ lý giải quyết vụ án Tòa án xét xử tuyên bị cáo không phạm tội, án có kháng nghị phúc thẩm, án đã bị hủy để điều tra, xét xử lại...

- Sau phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát cấp phúc thẩm phải báo cáo ngay với Viện kiểm sát có thẩm quyền để xem xét việc kháng nghị giám đốc thẩm khi có căn cứ theo quy định của pháp luật; trường hợp phát hiện Viện kiểm sát cấp sơ thẩm có những thiếu sót, vi phạm trong quá trình truy tố, xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát cấp phúc thẩm cần thông báo rút kinh nghiệm kịp thời nhằm chấn chỉnh những sai sót, nâng chất lượng công tác này cho Viện kiểm sát cấp dưới.

3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giám đốc thẩm, tái thẩm vụ án hình sự

- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 7) và các Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phải thụ lý 100% và đúng thời hạn đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm theo quy định của pháp luật và quy định của Ngành (*Quyết định số 201/QĐ-VKSTC ngày 20/5/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Quy chế công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự*); không để xảy ra trường hợp đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm tồn đọng kéo dài, quá hạn luật định.

- Tập trung, ưu tiên xử lý, giải quyết ngay và kịp thời đối với đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm do Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao; các cơ quan Đảng, Nhà nước, đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội

chuyển đến. Kịp thời thông báo tiến độ và báo cáo kết quả giải quyết theo quy định.

- Đối với những vụ án Viện kiểm sát cấp dưới đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, Viện kiểm sát cấp trên có thể trao đổi, làm rõ thêm về những vấn đề nêu trong văn bản đề nghị để đảm bảo việc giải quyết có căn cứ. Kiên quyết kháng nghị để bảo vệ quan điểm truy tố, xét xử có căn cứ, đúng pháp luật của VKS cấp dưới.

- Khi có yêu cầu, Viện kiểm sát cấp dưới phải phối hợp, cung cấp hồ sơ kiểm sát và các tài liệu tố tụng liên quan cho Viện kiểm sát cấp trên để xem xét việc kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm đối với bản án đã có hiệu lực pháp luật nhưng có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng và áp dụng pháp luật, hoặc có dấu hiệu oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm.

- Đối với các vụ án do Tòa án kháng nghị phải nghiên cứu kỹ hồ sơ, chuẩn bị tốt nội dung phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa giám đốc thẩm, phải có quan điểm rõ ràng trong trường hợp Tòa án kháng nghị không có căn cứ.

4. Công tác bồi thường thiệt hại trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân

Để quá trình giải quyết yêu cầu bồi thường đúng quy định, đúng thời hạn, Viện kiểm sát nhân dân các cấp cần quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 08/CT-VKSTC ngày 26/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tăng cường trách nhiệm công tác quản lý, giải quyết yêu cầu bồi thường nhà nước trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân; Quyết định số 304/QĐ-VKSTC ngày 29/6/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành kèm theo Quy trình giải quyết yêu cầu bồi thường của Nhà nước trong hoạt động tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân; Hướng dẫn số 34/HD-VKSTC ngày 25/10/2019 về công tác quản lý việc giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát; Hướng dẫn số 35/HD-VKSTC ngày 07/12/2020 về việc áp dụng pháp luật về bồi thường thiệt hại của nhà nước đối với một số vấn đề cụ thể; Hướng dẫn số 30/HD-VKSTC ngày 09/8/2021 về áp dụng pháp luật trong xác định trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại; Hướng dẫn số 21/HD-VKSTC ngày 14/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác quản lý, giải quyết yêu cầu bồi thường Nhà nước trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân.

Khẩn trương thụ lý, giải quyết các vụ việc yêu cầu bồi thường đã đủ điều kiện và thực hiện nghiêm quy định về xem xét trách nhiệm hoàn trả, xử lý kỷ luật (nếu có) đối với người thi hành công vụ gây thiệt hại. Rà soát các vụ việc đã thụ lý

còn tồn đọng để giải quyết dứt điểm, khẩn trương hoàn tất hồ sơ đề nghị cấp kinh phí bồi thường gửi Vụ 7, VKSND tối cao theo đúng quy định.

Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý Nhà nước về bồi thường ở địa phương và Trung ương trong thực hiện công tác bồi thường Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

Tiến hành sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017.

5. Công tác kháng nghị, kiến nghị

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về kháng nghị án hình sự nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự; Hướng dẫn số 24/HD ngày 5/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác kiểm sát bản án, quyết định hình sự của Tòa án nhằm kiểm tra tính có căn cứ của bản án, quyết định, phục vụ cho công tác kháng nghị, kiến nghị; Hướng dẫn số 34/HD-VKSTC ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về kỹ năng phát hiện vi phạm trong giải quyết vụ án hình sự để kháng nghị, kiến nghị.

- Lãnh đạo Viện kiểm sát các cấp tập trung chỉ đạo làm tốt chức năng kiểm sát xét xử hình sự để nâng số lượng, chất lượng kháng nghị phúc thẩm, nhất là kháng nghị phúc thẩm ngang cấp của Viện kiểm sát cấp tỉnh, cấp huyện. Kiên quyết kháng nghị nếu phát hiện bản án, quyết định có vi phạm nghiêm trọng, qua đó thể hiện vai trò, trách nhiệm của Viện kiểm sát trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm. Đối với vi phạm chưa đến mức nghiêm trọng hoặc không cần thiết kháng nghị thì tổng hợp, ban hành kiến nghị kịp thời, để không lặp lại những vi phạm tương tự trong thời gian tới, hoặc kiến nghị yêu cầu khắc phục sơ hở trong công tác quản lý Nhà nước về kinh tế xã hội là điều kiện, nguyên nhân làm phát sinh tội phạm.

- Viện kiểm sát cấp dưới phải gửi đầy đủ, đúng hạn bản án, quyết định của Tòa án cho Viện kiểm sát cấp trên, có danh sách kèm theo, thống kê số liệu vào báo cáo hàng tháng gửi Viện kiểm sát cấp trên để thực hiện công tác kiểm sát bản án và theo dõi, chỉ đạo.

- Các đơn vị phối hợp tốt với Vụ 7, Viện kiểm sát nhân dân tối cao để chuẩn bị nội dung tổ chức Hội nghị sơ kết rút kinh nghiệm về công tác kháng nghị án hình sự, dân sự, hành chính dự kiến tổ chức trong Quý III/2023.

6. Công tác tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm

- Thường xuyên tổng kết thực tiễn về công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử, chú ý đánh giá chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa, chất lượng kháng nghị phúc thẩm, chất lượng đề nghị kháng nghị

phúc thẩm, kháng nghị giám đốc thẩm của Viện kiểm sát cấp dưới, trên cơ sở đó xây dựng chuyên đề rút kinh nghiệm đối với Viện kiểm sát cấp dưới.

- Viện kiểm sát cấp trên, đặc biệt là Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 7) và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phải định kỳ tổng hợp những thiếu sót, vi phạm trong công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự để ban hành Thông báo rút kinh nghiệm chung nhằm chấn chỉnh những sai sót, nâng chất lượng công tác này cho Viện kiểm sát cấp dưới.

- Tiếp tục phối hợp với Tòa án các cấp xác định tiêu chí lựa chọn và tổ chức tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa của Kiểm sát viên; ưu tiên chọn, đề xuất và tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm trực tuyến trong phạm vi toàn Ngành hoặc khu vực để học tập, rút kinh nghiệm chung.

- Viện kiểm sát cấp dưới phải theo dõi chặt chẽ, báo cáo Viện kiểm sát nhân dân tối cao đầy đủ các trường hợp Tòa án xét xử khác khung, khoản, tội danh nặng hơn, nhẹ hơn tội Viện kiểm sát truy tố để tổng hợp, đánh giá và ban hành thông báo rút kinh nghiệm chung trong toàn ngành.

- Dự kiến trong quý III/2023, Viện kiểm sát nhân dân tối cao tiến hành sơ kết 05 năm thực hiện Quy chế thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự (*ban hành kèm theo Quyết định số 505/QĐ-VKSTC ngày 18/12/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao*), đề nghị các đơn vị tập hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy chế và đề xuất, kiến nghị (nếu có).

7. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

- Phát huy vai trò người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý chỉ đạo, điều hành, coi đây là một trong các giải pháp quan trọng để nâng cao hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự, kịp thời đề ra biện pháp hữu hiệu, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục ngay những hạn chế, thiếu sót trong công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự năm 2022; quán triệt, thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm về công tác này được nêu trong Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 02/12/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Hướng dẫn này đối với Viện kiểm sát cấp mình và cấp dưới thuộc trách nhiệm theo dõi, quản lý.

- Tiến hành kiểm tra chuyên đề về công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự của Viện kiểm sát cấp dưới, gắn với chỉ đạo của Viện kiểm sát nhân dân tối cao và thực trạng hoạt động của địa phương, đơn vị mình.

- Chú trọng chất lượng trả lời thỉnh thị và thông báo rút kinh nghiệm nghiệp vụ. Việc thỉnh thị, trả lời thỉnh thị phải thực hiện đúng Quy chế số 599/QĐ-VKSTC ngày 6/12/2019, tránh tình trạng thỉnh thị đơn vị cấp trên không đúng thẩm quyền hoặc chưa có quan điểm rõ ràng của cấp thỉnh thị hoặc trước khi có văn bản thỉnh thị chưa tổ chức họp, thống nhất trong Lãnh đạo đơn vị.

- Viện kiểm sát các cấp phải trả lời đầy đủ, kịp thời các chất vấn, kiến nghị của Đại biểu Quốc hội, cử tri và đơn do các cơ quan Đảng, Nhà nước, Quốc hội chuyển đến có liên quan đến trách nhiệm của đơn vị.

8. Về chấp hành chế độ thông tin, báo cáo

Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế về thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân (*ban hành kèm theo Quyết định số 279/QĐ-VKSTC ngày 01/8/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao*). Gửi đầy đủ các văn bản về kết quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự như: Báo cáo tháng, báo cáo sơ kết, tổng kết, thông báo rút kinh nghiệm nghiệp vụ, văn bản kiến nghị, kết quả tập huấn, hội thảo, chuyên đề, tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, kết luận kiểm tra nghiệp vụ... để Vụ 7 tổng hợp theo dõi và đánh giá thành tích của các đơn vị.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Hướng dẫn số 32/HD-VKSTC ngày 13/9/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác quản lý các trường hợp Viện kiểm sát truy tố Tòa án xét xử tuyên bị cáo không phạm tội; Hướng dẫn số 34/HD-VKSTC ngày 25/10/2019 về công tác quản lý việc giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát. Nội dung báo cáo phải đầy đủ các thông tin cần thiết theo yêu cầu gửi Vụ 7, VKSND tối cao để xây dựng chuyên đề “*Giải quyết đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát*” và chuyên đề “*Tòa án xét xử tuyên bị cáo không phạm tội*” phục vụ sơ kết, tổng kết công tác của ngành (tháng 6 và tháng 12/2023); báo cáo công tác của Viện trưởng VKSND tối cao tại các kỳ họp Quốc hội (tháng 4, tháng 8, tháng 10/2023).

Ngoài ra, khi có yêu cầu đột xuất hoặc yêu cầu báo cáo phục vụ chuyên đề của VKSND tối cao, các đơn vị cần báo cáo đầy đủ và kịp thời, phục vụ cho việc sơ kết, tổng kết, báo cáo lãnh đạo Viện, các cơ quan Đảng, Quốc hội, Nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, cấp tỉnh nghiên cứu, nắm vững nội dung hướng dẫn; chỉ đạo nghiên cứu, cụ thể hóa Hướng dẫn này đến Viện kiểm sát cấp mình và cấp dưới thuộc trách nhiệm quản lý, theo dõi nhằm hoàn thành tốt công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự năm 2023.

- Lãnh đạo Vụ 7, các phòng trực thuộc Vụ 7 có trách nhiệm tham mưu, theo dõi, đánh giá việc thực hiện Hướng dẫn này của các Viện kiểm sát nhân dân cấp cao và các Viện kiểm sát địa phương.

- Quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc hoặc đề xuất, kiến nghị, đề nghị báo cáo Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 7) để được hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSTC (để báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Quang Dũng, PVT VKSTC (để báo cáo);
- VKSND cấp cao 1,2,3 (để thực hiện);
- VKSND tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Lãnh đạo, công chức Vụ 7 (để thực hiện);
- Phòng TMTH VP VKSTC (để theo dõi);
- Lưu VT (2b), Vụ 7.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ
VÀ KIỂM SÁT XÉT XỬ HÌNH SỰ**

(Đã ký)

Lại Viết Quang